

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST
Ngày 19-4-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Trọng Sinh;
2. Ông Phạm Quang Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền là thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 16/2019/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 411/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tống Thị H, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Dương Quang C, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Tống Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Dương Quang C xây dựng hạnh phúc với nhau do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 10 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn anh chị

chung sống tại Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Những năm đầu chung sống tình cảm vợ chồng bình thường. Đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh C thường xuyên đi ăn chơi nhậu nhẹt với bạn bè, bỏ bê gia đình dẫn đến vợ chồng cãi cọ, xô xát nên cuộc sống vợ chồng không hòa hợp. Tuy hiện nay vợ chồng chỉ vẫn sống chung một nhà và chị H trình bày chị đang mang thai con thứ 3 với anh C được 02 tháng nhưng chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Dương Quang C.

Về con chung: Chị H và anh C có hai con chung là Dương Đức L, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2009 và Dương Ngọc K, sinh ngày 21 tháng 3 năm 2012. Ly hôn chị đề nghị nuôi con Dương Ngọc K, chị nhường anh C nuôi con Dương Đức L, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, công nợ: Chị H trình bày chị tự thỏa thuận với anh C, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Dương Quang C mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh C không đến nên không có ý kiến của anh Dương Quang C.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Tống Thị H đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Dương Quang C không đến tham gia tố tụng tại tòa án là không tuân thủ các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 51, 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử bác đơn xin ly hôn của chị Tống Thị H; về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, chị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35,

điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Dương Quang C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Dương Quang C.

Về nội dung vụ án:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tống Thị H và anh Dương Quang C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 10 năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị H và anh C phát sinh mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt hàng ngày. Căn cứ vào các tài liệu xác minh tại gia đình và địa phương cho thấy anh C là người hiền lành, chăm chỉ, sống có trách nhiệm và yêu thương vợ con, không có điều tiếng gì. Hiện nay chị H, anh C và các con chung của anh chị vẫn sống chung nhà và sinh hoạt bình thường. Trong thời gian chị H xin ly hôn anh C, chị H trình bày chị đang mang thai con thứ ba với anh C được khoảng 2 tháng, điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh C vẫn còn, mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức độ trầm trọng, khả năng đoàn tụ vẫn còn. Việc chị H xin ly hôn anh C là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của chị Tống Thị H xin ly hôn anh Dương Quang C.

[3] Về con chung: Chị H và anh C có hai con chung là Dương Đức L, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2009 và Dương Ngọc K, sinh ngày 21 tháng 3 năm 2012. Chị H xin ly hôn anh C, Hội đồng xét xử không chấp nhận nên không giải quyết về vấn đề con chung giữa chị H và anh C.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 235; khoản 4 Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác đơn của chị Tổng Thị H xin ly hôn anh Dương Quang C.

2. Về án phí: Chị Tổng Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017062 ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Tổng Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Tổng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; anh Dương Quang C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn